

CÔNG TY TNHH HORANDA TECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HORANDA TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HORANDA TECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HORANDA TECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108094839

3. Ngày thành lập: 14/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 20, ngõ 5, đường Liên Cơ, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976763868

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá (trừ đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
3.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
4.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
5.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
6.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
7.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật cầm)	4620
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
11.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
12.	Xây dựng công trình công ích	4220
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
15.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
18.	Phá dỡ	4311
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
22.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
23.	Thu gom rác thải độc hại	3812
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
25.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ đầu giá)	4719
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ	7110
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Điều hành tua du lịch	7912
34.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
35.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669(Chính)
40.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
41.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

42.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không bao gồm sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
43.	Bán buôn tổng hợp	4690
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
46.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
47.	Tái chế phế liệu	3830
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Bán buôn gạo	4631
51.	Bán buôn thực phẩm	4632
52.	Bán buôn đồ uống	4633
53.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
54.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
55.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
58.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập, hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); Thanh toán hội phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ THỊ LÂN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 20/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012735529

Ngày cấp: 30/12/2005

Nơi cấp: công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9, ngõ 44, đường Trần Tử Bình, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9, ngõ 44, đường Trần Tử Bình, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ LÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012735529

Ngày cấp: 30/12/2005

Nơi cấp: công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 9, ngõ 44, đường Trần Tử Bình, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 9, ngõ 44, đường Trần Tử Bình, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội